TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. V **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày 14/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám
Ông Hồ Sỹ Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Phùng Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2023/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

1. **Võ Văn V,** sinh năm 1997 tại tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Không cố định; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: cơ khí; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; cha tên Võ Văn S và mẹ tên Hồ Thị T; bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 08 tháng 12 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

2. **Cao Văn Đ,** sinh năm 1993 tại Nghệ An; Nơi thường trú: Xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Không cố định; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: cơ khí; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; cha tên: Cao Văn N và mẹ tên Ngô Thị V; gia đình bị cáo có 02 (hai) anh em, bị cáo là đầu;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 08 tháng 12 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 08/12/2022, tại trước nhà số 888/28/45A đường 30/4, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm số 3 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang đối tượng Võ Văn V và Cao Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

(Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm số 3 – Bộ tư lệnh Cảnh sát biển đã chuyển đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Võ Văn V và Cao Văn Đ khai nhận: D và Đ là bạn của nhau, cả hai đã sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá kh rủ nhau mỗi người góp 1.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37F2-817.15 chở Đ đến khu vực hẻm 888 đường 30/4, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mua một gói ma túy tổng hợp dạng đá của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 2.000.000 đồng. Khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, D cầm gói ma túy trên tay chở Đ về, khi đi đến trước nhà số 888/28/45A Đường B, phường M, thành phố V thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang như trên.

Lời khai của D và Đ phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận giám định số 525/KLGĐ ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu kết luận:

Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường 11, Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu, trong suốt gửi đến giám định có khối lượng 1,6710 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

* Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,6710 gam;

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 37F2-817.15; số máy: JA36E1052897; số khung: RLHJA3680MY018439;

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen, có IMEI: 862208040492494;

- 01 (một) điện thoại di động IPHONE màu trắng, có IMEI: 354439063661542.

* Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 37F2-817.15, qua xác xác định chủ sở hữu là anh Lê Viết L, hộ khẩu thường trú: Xóm 11, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Ngày 08/12/2022, anh L cho Võ Văn V mượn xe đi công việc, không biết D sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra quyết định xử lý vật chứng, trả xe mô tô trên cho anh Lãm.

* Số vật chứng còn lại đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 17/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng nội dung đã truy tố đối với bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn V từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn Đ từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen, có IMEI: 862208040492494 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo Đ;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động IPHONE màu trắng, có IMEI: 354439063661542, bị cáo D sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có

đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 08/12/2022, tại trước nhà số 888/28/45A đường B, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm số 3 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang Võ Văn V và Cao Văn Đ đang tàng trữ trái phép 1,6710 gam ma túy, loại Methamphetamine. Số ma túy này D và Đ khai của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 2.000.000 đồng với mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ thực hiện như trên đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ xử lý sau.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về tính chất đồng phạm: Bị cáo D và bị cáo Đ cùng góp tiền để mua ma túy sử dụng chung, không có người chủ mưu, cầm đầu nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen, có IMEI: 862208040492494 của bị cáo Đ, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo Đ;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động IPHONE màu trắng, có IMEI: 354439063661542 của bị cáo D, bị cáo D sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 37F2-817.15, qua xác minh xác định chủ sở hữu là anh Lê Viết L. Ngày 08/12/2022, anh L cho Võ Văn V mượn xe đi công việc, không biết D sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra quyết định xử lý vật chứng, trả xe mô tô trên cho anh L là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo D và bị cáo Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Võ Văn V 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 08 tháng 12 năm 2022.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Cao Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 08 tháng 12 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án có trong 01 (một) gói niêm phong số 525 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn Đ 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen, có IMEI: 862208040492494;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động IPHONE màu trắng, có IMEI: 354439063661542.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 174/BB-CCTHADS ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Về án phí: Bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Văn V và bị cáo Cao Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC10, PC06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công An Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Thường